

MARKET INSIGHTS REPORTS

30.12.2024

PHÚT CUỐI ATC KÉO NHIỀU CỔ PHIẾU
ĐÓNG CỬA CAO NHẤT NGÀY NHƯ STB,
HDB, CTG



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYÊN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Dải băng đang thu hẹp cản trở đà tăng của chỉ số
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
Trần nợ công Mỹ sẽ là vấn đề nhắc nhiều trong thời gian tới ?
Đức tiếp tục gia tăng dự trữ vàng
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	493
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	122
Số cổ phiếu giảm giá	298
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	73

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	214
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	55
Số cổ phiếu giảm giá	103
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	56

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	369
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	130
Số cổ phiếu giảm giá	146
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	93

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	48,126.56	39,436.52	8,690.04
% KL toàn thị trường	9.12%	7.47%	
Giá trị	1,468,449	1,109,120	359,329
% GT toàn thị trường	12.66%	9.56%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,312.07	1,524.69	(212.62)
% KL toàn thị trường	9.12%	7.47%	
Giá trị	35,421	29,574	5,846
% GT toàn thị trường	5.35%	4.47%	

UPCOM

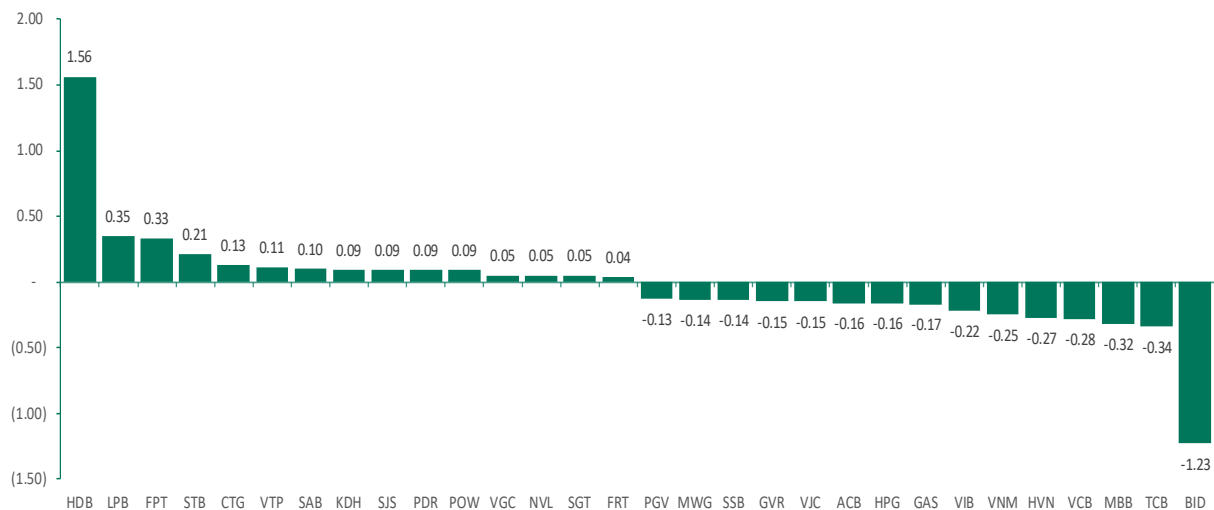
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	409.73	301.60	108.13
% KL toàn thị trường	0.95%	0.70%	
Giá trị	53,701	34,246	19,455
% GT toàn thị trường	8.48%	5.41%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,706,700	92,000	-200 (-0.22%)	14.85	2.70	6,194	514,196
2	FPT	1,982,400	150,500	900 (0.6%)	26.63	6.22	5,652	221,396
3	BID	4,011,800	38,250	-900 (-2.3%)	9.10	1.58	4,201	218,042
4	CTG	7,210,600	38,900	100 (0.26%)	9.42	1.48	4,128	208,893
5	TCB	10,145,800	24,400	-200 (-0.81%)	4.64	1.19	5,254	172,382
6	HPG	12,168,200	26,750	-100 (-0.37%)	13.19	1.53	2,028	171,100
7	VHM	2,516,300	40,300	-50 (-0.12%)	8.59	0.81	4,691	165,529
8	GAS	402,400	68,200	-300 (-0.44%)	14.12	2.68	4,831	159,770
9	VIC	1,415,300	40,550	0 (0%)	16.27	0.94	2,492	155,049
10	VPB	6,678,700	19,250	0 (0%)	11.47	1.07	1,679	152,728

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.16%	+49.60%	1,601
Tài chính	-0.17%	+22.42%	104
> Tổ chức tín dụng	-0.14%	+24.31%	29
> Dịch vụ tài chính	-0.36%	+5.40%	62
> Bảo hiểm	-0.53%	+35.29%	13
Công nghiệp	+0.64%	+103.61%	389
> Vận tải	+0.96%	+147.57%	132
> Tư liệu sản xuất	-0.24%	+24.75%	213
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	+0.18%	+140.70%	44
> Bất động sản	-0.12%	-1.95%	142
Tiêu dùng thiết yếu	+2.31%	+56.29%	162
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+2.36%	+56.92%	155
> Đồ gia dụng và cá nhân	-0.82%	+37.00%	6
> Nguyên vật liệu	-0.82%	+21.62%	260
> Tiện ích	-0.31%	+5.18%	149
Tiêu dùng không thiết yếu	-0.57%	+30.61%	262
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.39%	+33.73%	125
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.88%	+30.99%	92
> Dịch vụ tiêu dùng	-2.62%	-7.30%	33
> Xe và linh kiện	-0.60%	-6.77%	12
Viễn thông	+0.48%	+315.99%	49
> Viễn thông	+0.54%	+391.75%	22
> Truyền thông giải trí	-0.87%	-28.64%	27
Công nghệ thông tin	+0.62%	+78.37%	14
> Phần mềm	+0.62%	+78.78%	7
> Phần cứng	-1.87%	+9.76%	5
> Bán dẫn	0%	+0.35%	2
Năng lượng	-0.08%	+42.68%	21
Chăm sóc sức khỏe	-0.81%	+30.03%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.89%	+32.79%	44
> Chăm sóc sức khỏe	+0.57%	-4.67%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 3.12 điểm (- 0.24%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Thực phẩm đồ uống và thuốc lá, vận tải, phần mềm, chăm sóc sức khỏe, viễn thông...là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như MCH, SAB, KDC, VCF, PAN, MML. ACV, MVN, VTP, PHP, HAH, PVT, FPT, CMG, TNH, VGI, CTR... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PAN tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên chưa mở ra hỗ trợ giá lên – Tín hiệu cần chờ đã tăng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 26;
- ✓ Luỹ kế trong 9 tháng đầu năm 2024, Tập đoàn PAN ghi nhận doanh thu đạt 11.917,37 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế đạt 720,46 tỷ đồng, tăng lần lượt 32,3% và 57,9% so với 9 tháng đầu năm 2023;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(ii) CMG tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá cổ phiếu đang nằm ở hỗ trợ động MA(200) – Tín hiệu quan sát;
- ✓ Dải băng dưới mở ra cảnh báo khả năng giá vẫn tiếp tục giảm – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(iii) TNH tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Opening Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ dương kết hợp với đáy đôi cảnh báo sự đảo chiều ngắn hạn;
- ✓ Giá có Break out đường viền cổ nên cổ phiếu hướng tới mục tiêu giá 20;
- ✓ RSI(14) thiết lập mốc cao mới – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(iv) PVT tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bullish Harami”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng co hẹp lại cho thấy giá đang biến động theo kiểu đi ngang;
- ✓ Doanh thu hợp nhất ước đạt 12.000 tỷ đồng, vượt 136% kế hoạch năm và 109% kế hoạch quản trị. Lợi nhuận trước thuế ước đạt 1.800 tỷ đồng, tương đương 189% kế hoạch năm;

- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(2) Hàng tiêu dùng và trang trí, truyền thông giải trí, nguyên vật liệu, xe và linh kiện, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, dịch vụ tài chính, tiện ích, tư liệu sản xuất, tổ chức tín dụng...là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như GEX, MSH, TLG, TCM, TNG, GEE, GIL, PAC, VNZ, YEG, DRC, MWG, PNJ, PLX, DGW, OIL, SSI, VCI, MBS, VND, VIX, GAS, REE, HND, VEA, HUT, PC1, BCG, CII, HBC, FCN, BID, VCB... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Vận động theo sóng giảm giá cấu trúc với sóng hồi phục Rising Wedge – Tín hiệu thận trọng;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 53%;

(ii) TLG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 4 giảm giá với mục tiêu từ 53 – 62;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(iii) VND giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm - Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá vẫn biến động hẹp theo xu hướng giảm giá và bám biên dải băng dưới – Đây không phải là mô hình vận động giá tốt trong trung hạn;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 5 giảm giá với mục tiêu 10 -12;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iv) BID giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng - Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ BID bị bán mạnh đè xuống trong phiên ATC – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ BID vẫn vận động đi ngang quanh vùng giá 36 – 40;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 57%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Dải băng đang thu hẹp cản trở đà tăng của chỉ số

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Small Black Candle”. Khối lượng giao dịch giảm và nằm dưới mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tiêu cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 105 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: VSC, VRC, RYG, FPT, CTR, HPG, SEA, VIB, GEE, PHP... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: FCN, VPB, HAX, ACB, TCB, STB, VNM, VCB, MSN, VHM... Xét riêng sàn HOSE hôm nay khối ngoại mua ròng hơn 350 tỷ. Lực mua chủ yếu vào phiên ATC với động thái kéo giá giống như kéo NAV của một số quỹ.

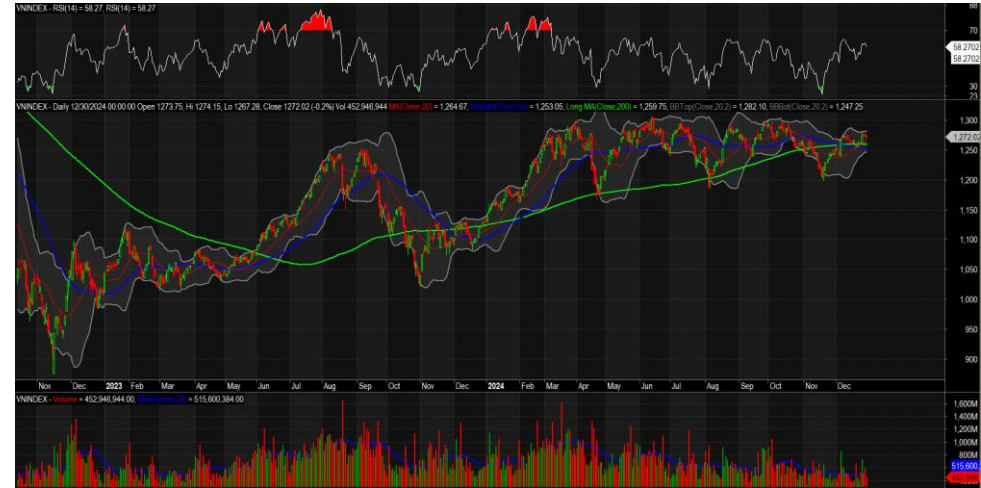
(ii) Sau cây nến tăng điểm mạnh ngày 25/12/2024, chỉ số có 3 cây nến nhỏ thân hẹp chưa xóa cây nến tăng. Về lý thuyết, chúng ta vẫn trong xu hướng tăng của thị trường. Đặc biệt khi giảm điểm khối lượng giao dịch cũng thường duy trì ở mức thấp cho thấy áp lực bán không quá lớn. Về cơ bản giao dịch vẫn nằm trong một vùng giá đi ngang. Điều này thể hiện rõ qua dải băng co hẹp lại và không mở ra để hỗ trợ giá lên. Điểm sáng là trong giai đoạn vừa qua, thị trường phân hóa tốt, dòng tiền đầu cơ lan tỏa và nhiều mã bắt đầu có mức sinh lời trên 20% trong 1-2 tuần.

(iii) Diễn biến trái chiều trong nhóm ngân hàng khi LPB, STB, HDB, CTG... tiếp tục tăng giá và thiết lập mốc cao mới trong khi đó lực bán bất ngờ đẩy BID, VCB khiến nhóm này điều chỉnh giảm giá. Các mã khác vẫn trong trạng thái cân bằng đi ngang như trong 1 tháng qua. Trong nhóm vốn hóa vừa và nhỏ, thì CTD, VCG, TDC, CSM... có giao dịch tốt. Ngoài ra, YEG cũng hồi phục với thanh khoản lớn sau khi bị cửa bán vào cuối tuần trước. Về cơ bản, nhóm vốn hóa vừa và nhỏ đang trong chuỗi điều chỉnh sau 1 tháng sôi động vừa qua.

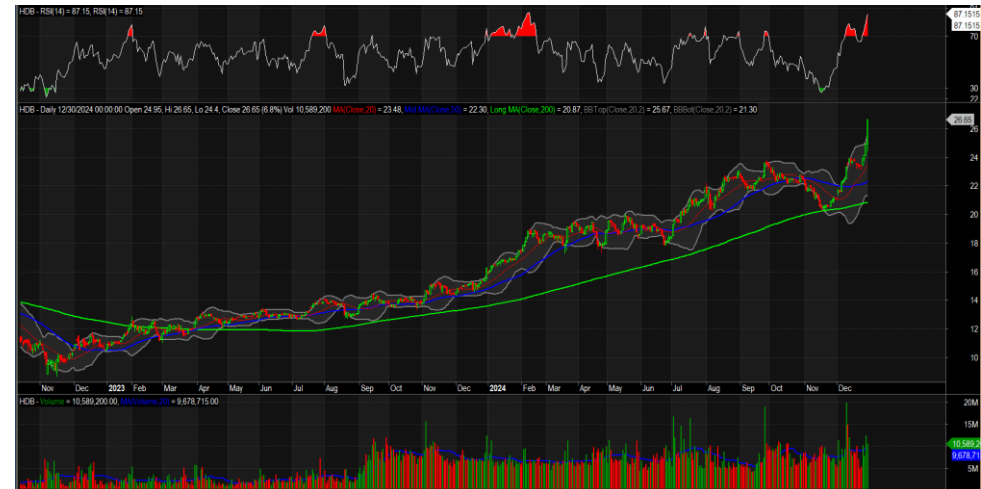
Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 07 mã cho tín hiệu mua, 08 mã cho tín hiệu bán, 15 mã cho tín hiệu đi ngang. VIB, CTG, STB, SAB, HDB... cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất tăng điểm là 50% và 65.62% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch không rõ tăng hay giảm điểm với giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,230 điểm và kháng cự là 1,300 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu HDB



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	481.29	481.67	480.91	YES	483.9	487.28	489.89	493.27	477.91	475.3	471.92	469.31
HNXINDEX	228.2	228.24	228.17	YES	229.28	230.41	231.49	232.62	227.07	225.99	224.86	223.78
UPINDEX	94.71	94.57	94.86	NO	95.29	95.57	96.15	96.43	94.43	93.85	93.57	92.99
VN30	1344.77	1343.48	1346.06	YES	1351.69	1356.02	1362.94	1367.27	1340.44	1333.52	1329.19	1322.27
VNINDEX	1271.15	1270.72	1271.58	YES	1275.02	1278.02	1281.89	1284.89	1268.15	1264.28	1261.28	1257.41
VNXALL	2121.32	2119.44	2123.2	YES	2129.14	2133.21	2141.03	2145.1	2117.25	2109.43	2105.36	2097.54
VN30FIM	1344.6	1344.3	1344.9	YES	1348	1350.8	1354.2	1357	1341.8	1338.4	1335.6	1332.2
VN30FIQ	1348.97	1348.5	1349.43	YES	1351.83	1353.77	1356.63	1358.57	1347.03	1344.17	1342.23	1339.37
VN30F2M	1348.73	1349.6	1347.87	YES	1352.27	1357.53	1361.07	1366.33	1343.47	1339.93	1334.67	1331.13
VN30F2Q	1356.4	1358	1354.8	NO	1361.8	1370.4	1375.8	1384.4	1347.8	1342.4	1333.8	1328.4
BCM	69.33	69.1	69.57	NO	70.47	71.13	72.27	72.93	68.67	67.53	66.87	65.73
BID	38.55	38.7	38.4	NO	38.85	39.45	39.75	40.35	37.95	37.65	37.05	36.75
ACB	25.47	25.5	25.43	NO	25.58	25.77	25.88	26.07	25.28	25.17	24.98	24.87
BVH	52.2	52.3	52.1	NO	52.8	53.6	54.2	55	51.4	50.8	50	49.4
CTG	38.72	38.63	38.81	NO	39.08	39.27	39.63	39.82	38.53	38.17	37.98	37.62
GVR	30.6	30.63	30.58	YES	30.65	30.75	30.8	30.9	30.5	30.45	30.35	30.3
FPT	149.93	149.65	150.22	NO	151.37	152.23	153.67	154.53	149.07	147.63	146.77	145.33
GAS	68.4	68.5	68.3	NO	68.6	69	69.2	69.6	68	67.8	67.4	67.2
HDB	25.9	25.52	26.27	NO	27.4	28.15	29.65	30.4	25.15	23.65	22.9	21.4
HPG	26.75	26.75	26.75	YES	26.85	26.95	27.05	27.15	26.65	26.55	26.45	26.35
MBB	24.92	24.97	24.86	NO	25.03	25.27	25.38	25.62	24.68	24.57	24.33	24.22
MSN	70.3	70.4	70.2	NO	70.6	71.1	71.4	71.9	69.8	69.5	69	68.7
MWG	60.9	60.85	60.95	YES	61.3	61.6	62	62.3	60.6	60.2	59.9	59.5
PLX	38.37	38.45	38.28	NO	38.53	38.87	39.03	39.37	38.03	37.87	37.53	37.37
POW	12.08	12.05	12.12	NO	12.22	12.28	12.42	12.48	12.02	11.88	11.82	11.68
SAB	55.8	55.65	55.95	NO	56.4	56.7	57.3	57.6	55.5	54.9	54.6	54
SSB	16.78	16.83	16.74	NO	16.87	17.03	17.12	17.28	16.62	16.53	16.37	16.28
SHB	10.28	10.3	10.27	NO	10.32	10.38	10.42	10.48	10.22	10.18	10.12	10.08
SSI	26.6	26.67	26.53	NO	26.75	27.05	27.2	27.5	26.3	26.15	25.85	25.7
STB	37.5	37.32	37.67	NO	38.2	38.55	39.25	39.6	37.15	36.45	36.1	35.4
TPB	16.68	16.7	16.67	NO	16.87	17.08	17.27	17.48	16.47	16.28	16.07	15.88
TCB	24.5	24.55	24.45	NO	24.65	24.9	25.05	25.3	24.25	24.1	23.85	23.7
VHM	40.4	40.45	40.35	NO	40.5	40.7	40.8	41	40.2	40.1	39.9	39.8
VCB	92.17	92.25	92.08	YES	92.33	92.67	92.83	93.17	91.83	91.67	91.33	91.17
VIB	19.88	19.95	19.82	NO	20.02	20.28	20.42	20.68	19.62	19.48	19.22	19.08
VIC	40.48	40.45	40.52	YES	40.67	40.78	40.97	41.08	40.37	40.18	40.07	39.88
VJC	100.2	100.25	100.15	YES	100.7	101.3	101.8	102.4	99.6	99.1	98.5	98
VPB	19.2	19.17	19.22	NO	19.3	19.35	19.45	19.5	19.15	19.05	19	18.9
VNM	63.43	63.5	63.37	NO	63.57	63.83	63.97	64.23	63.17	63.03	62.77	62.63
VRE	17.1	17.08	17.13	NO	17.2	17.25	17.35	17.4	17.05	16.95	16.9	16.8

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
YEG	13,138,900	4,967,810	264	-0.5
NAB	4,630,100	1,839,540	252	0
TDC	1,573,800	753,400	209	1.77
KVC	1,044,900	420,280	248.62	0
TNH	974,900	405,160	241	1.1
LIG	809,800	373,160	217	0
VAB	483,700	127,660	378.9	1.09
MCG	435,000	45,180	963	11.76
TEG	431,100	154,560	279	0.8
TTH	361,800	146,700	246.63	3.7
HBS	302,100	66,800	452	-6.06
TRC	297,700	103,490	288	5.17
SGT	274,200	118,610	231	6.94
GPC	236,400	81,060	292	6.9
PSI	232,300	88,720	261.83	2.63
C47	185,300	36,060	514	-1.64
TVS	180,800	58,050	311	1.31
BCC	158,300	63,820	248	0
SDD	154,000	65,350	236	0
TMT	136,900	54,000	253.52	6.98
DTA	132,500	27,940	474	-4.65
C32	121,600	21,380	569	1.74
VE9	120,200	19,200	626	5.56
VNE	119,500	55,740	214	-0.28
C92	115,100	23,850	482.6	10.64
VTD	105,700	17,060	620	0
NBP	103,900	40	259,750	9.91
GMC	103,700	3,850	2,694	-6.89
SJS	97,700	37,040	264	4.32
SRF	91,900	43,500	211	0.57
HUB	85,000	37,980	224	-0.81
ILA	76,900	28,030	274	-2.08
PLP	76,200	33,270	229	0
ICI	72,800	2,530	2,877	-1.43
HJS	66,800	1,320	5,061	-0.3
TVD	65,900	23,710	278	-5.31
VNS	56,300	11,710	481	0.96
VTB	53,000	22,900	231	6.76
HND	49,000	21,420	229	-0.78
SVN	48,500	5,450	890	10

- Lưu ý: YEG, NAB...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
9-Dec	VHC	Mua	≤ 74.5	10% -20%	Buy Kumo Break out/Xuất khẩu cá tra tăng mạnh về sản lượng và giá trị
9-Dec	HQC	Mua	≤ 3.4	10% -20%	Phân kỳ dương cảnh báo sự đảo chiều/Mô hình đáy vòng/Cổ phiếu có tính đầu cơ cao

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 23/12 - 27/12, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh tăng – giảm đan xen. Chốt ngày 27/12, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.322 VND/USD, chỉ giảm 02 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD và tỷ giá bán giao ngay ở mức 25.450 VND/USD. Tỷ giá LNH trong tuần từ 23/12 - 27/12 biến động theo xu hướng giảm đầu tuần rồi tăng trở lại. Kết thúc phiên 27/12, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.455, không thay đổi so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 2 phiên đầu tuần rồi giảm trở lại. Chốt phiên 27/12, tỷ giá tự do tăng nhẹ 10 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.660 VND/USD và 25.760 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 23/12 - 27/12, lãi suất VND LNH tăng 4 phiên đầu tuần rồi giảm trở lại phiên cuối tuần. Chốt ngày 27/12, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 4,10% (+0,01 đpt); 1W 5,28% (+0,78 đpt); 2W 5,30% (+0,33 đpt); 1M 5,42% (+0,29 đpt). Lãi suất USD LNH ít biến động trong tuần qua. Phiên 27/12, lãi suất USD LNH, giao dịch tại: ON 4,44% (+0,01 đpt); 1W 4,50% (không thay đổi); 2W 4,59% (+0,01 đpt) và 1M 4,62% (không thay đổi).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 23/12 - 27/12, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu kỳ hạn 7 ngày và 14 ngày với khối lượng là 70.000 tỷ đồng, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Có 69.999,91 tỷ đồng trúng thầu và có 3.999,93 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN đầu thầu lãi suất ở kỳ hạn 7 ngày. Có 20.810 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất ở mức 4,0%. Có 41.373 tỷ đồng tín phiếu đáo hạn trong tuần qua. Như vậy, NHNN bơm ròng 86.562,98 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở. Có 79.999,91 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố, có 64.890 tỷ đồng tín phiếu NHNN lưu hành trên thị trường.

Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

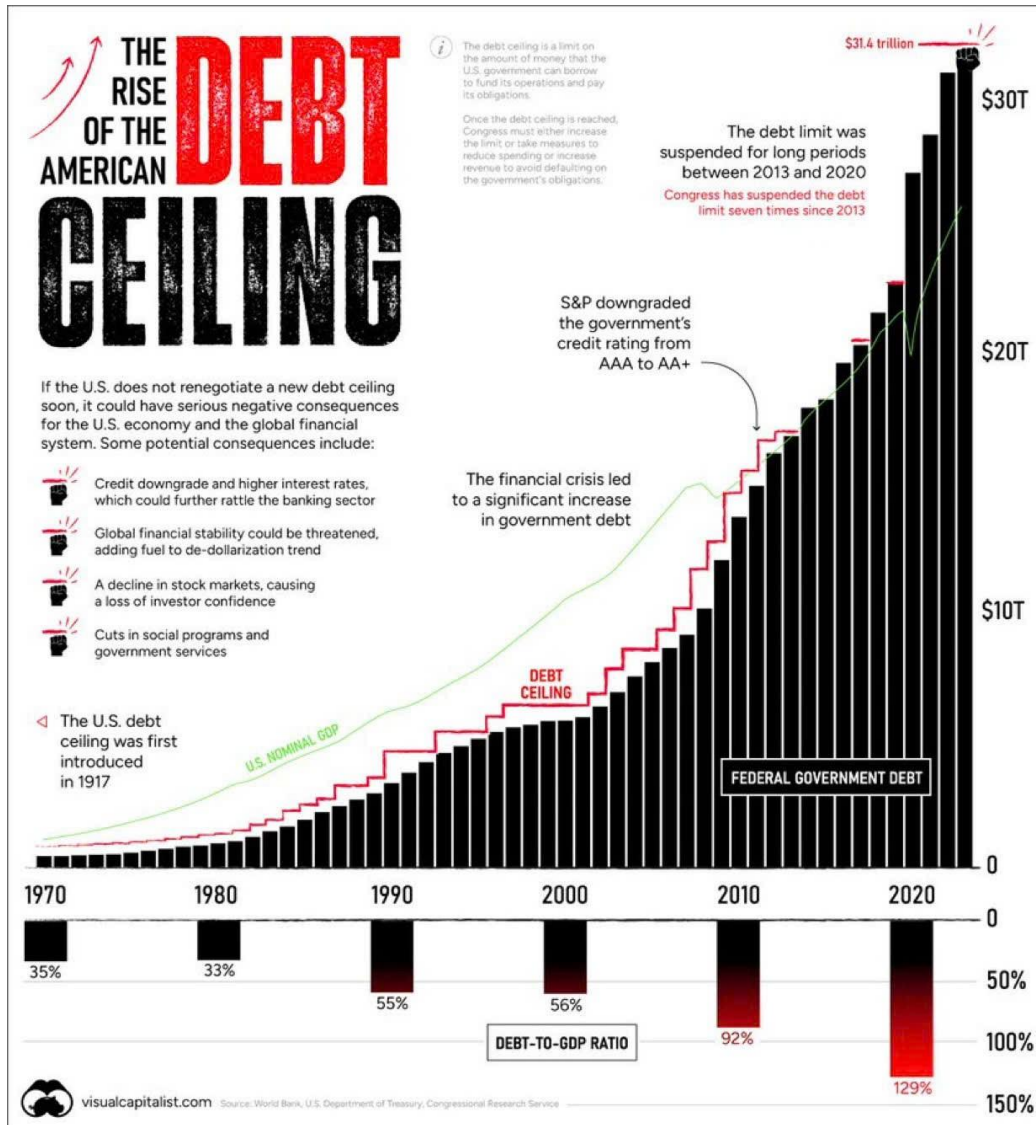
Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

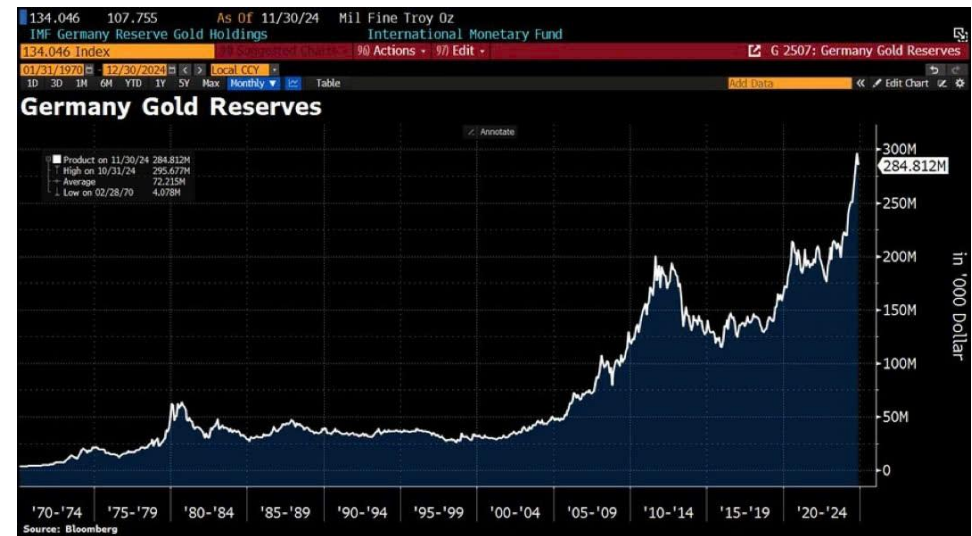
BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



Trần nợ công Mỹ sẽ là vấn đề nhắc nhiều trong thời gian tới ?



Đức tiếp tục gia tăng dự trữ vàng





AMD đang ở hỗ trợ của tuần



Intel đang đứng trước nguy cơ tiếp tục điều chỉnh giảm mạnh ?



OKLO đang kiểm tra lại kháng cự cũ nay là hỗ trợ



Mô hình vai đầu vai với S&P 500



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm điểm vào phiên giao dịch tới nay.

(*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

